

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính” trên địa bàn tỉnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính”;*

*Căn cứ Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020 – 2025;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 625/TTr-VPUBND ngày 12 tháng 11 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính” trên địa bàn tỉnh.

**Điều 2.** Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp, hướng dẫn việc triển khai và theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân

dân tỉnh kết quả thực hiện các nội dung nhiệm vụ tại Kế hoạch này của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đài PT&TH tỉnh, Báo Bình Định;
- TT các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- VNPT Bình Định;
- LĐ, CV VP UBND tỉnh;
- THCB, PVHCC, HCTC;
- Lưu: VT, KSTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lâm Hải Giang**

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính” trên địa bàn tỉnh**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2021 của UBND tỉnh)*

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Triển khai đầy đủ, hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu và nội dung nhiệm vụ của Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 (sau đây gọi tắt là Đề án 468) gắn với công tác triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020 – 2025 (ban hành kèm theo Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh) và Kế hoạch thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trên địa bàn tỉnh (ban hành kèm theo Quyết định số 2114/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

2. Nghiên cứu đổi mới mô hình tổ chức, hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, triển khai hiệu quả công tác số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và sử dụng lại kết quả số hóa trong thực hiện thủ tục hành chính nhằm tăng năng suất lao động của cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan Nhà nước, đáp ứng yêu cầu nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp về chất lượng phục vụ hành chính.

3. Xác định rõ nội dung công việc, thời gian hoàn thành và gắn trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức triển khai thực hiện; đồng thời, phát huy vai trò chủ động, tích cực của các cơ quan, đơn vị, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, linh hoạt, sáng tạo trong công tác triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khắc phục khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Năm 2021

- Phối hợp với Bộ, ngành Trung ương có liên quan hoàn thành việc kết nối, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh phục vụ cho việc xác thực, định danh và cắt giảm, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ công dân, doanh nghiệp trong công tác tiếp nhận hồ sơ, giải quyết các thủ tục hành chính có liên quan.

- Hoàn thành việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với trên 50% tổng số thủ tục hành chính đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh và tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Triển khai rà soát, đánh giá thủ tục hành chính làm cơ sở cho việc áp dụng thí điểm giải quyết một số thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không phụ thuộc vào địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Phân đầu đến hết năm 2021, mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với công tác giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh đạt tối thiểu 80%.

### 2. Năm 2022

- Phối hợp với Bộ, ngành Trung ương hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm xã hội và đất đai với Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh phục vụ việc giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã.

- Hoàn thành việc triển khai sử dụng hóa đơn, chứng từ điện tử được tích hợp vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh để thực hiện thu phí, lệ phí giải quyết thủ tục hành chính thay thế cho việc sử dụng hóa đơn, chứng từ bằng giấy tại 100% Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã.

- Triển khai công tác số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng và phân đầu đạt tối thiểu tương ứng 50%, 40%, 35% đối với kết quả thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, 60% Bộ phận Một cửa cấp huyện, 30% Bộ phận Một cửa cấp xã.

- Tối thiểu 80% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến; trong đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

- Hoàn thành việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với 100% tổng số thủ tục hành chính đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh và tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Phân đầu tối thiểu 30% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu được chấp nhận khi giao dịch thành công hồ sơ thủ tục hành chính trước đó mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đó được cơ quan nhà nước khác sẵn sàng chia sẻ và đáp ứng được yêu cầu.

- Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã xuống trung bình còn tối đa 30 phút/01 lần đến giao dịch.

- Phân đầu đến hết năm 2022, mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 85%.

### **3. Giai đoạn 2023 – 2025**

- Tiếp tục phối hợp với Bộ, ngành Trung ương hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu từ các Cơ sở dữ liệu quốc gia còn lại, các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh phục vụ cho việc cắt giảm, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ công dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã.

- Tiếp tục thực hiện quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã theo tỷ lệ tăng mỗi năm tối thiểu 30% cho đến khi đạt 100%, trừ các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

- Tăng tỷ lệ số hóa, ký số và lưu trữ điện tử đối với hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được giải quyết thành công trong mỗi năm tăng thêm 20% đối với mỗi cấp hành chính cho đến khi đạt tỷ lệ 100% để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Phân đầu đạt tỷ lệ 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu được chấp nhận khi giao dịch thành công hồ sơ thủ tục hành chính trước đó mà cơ quan nhà

nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Tỷ lệ người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử phân đầu đạt tối thiểu 50% so với tổng số hồ sơ tiếp nhận; tối thiểu từ 80% trở lên hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử; 100% hồ sơ thủ tục hành chính đã giải quyết thành công được số hóa, lưu trữ và có giá trị tái sử dụng.

- Tăng năng suất lao động trung bình trong việc giải quyết thủ tục hành chính thông qua việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xã hội hóa một số công việc trong quy trình hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cụ thể: năng suất tiếp nhận hồ sơ trung bình một năm của 01 nhân sự làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã là 1.600 hồ sơ; vùng nông thôn là 1.200 hồ sơ; vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn là 800 hồ sơ (trừ trường hợp tổng số hồ sơ tiếp nhận trong năm/01 Bộ phận Một cửa ít hơn chỉ tiêu trên). Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp xuống trung bình còn tối đa 15 phút/01 lượt giao dịch.

- Phân đầu đến năm 2025 mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư... đạt tối thiểu 85%.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Rà soát, đánh giá và xây dựng, hoàn thiện thể chế, hệ thống các văn bản pháp luật của tỉnh liên quan đến việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính**

- Trên cơ sở việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ, tiến hành rà soát, đánh giá, xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định liên quan của tỉnh để làm cơ sở cho việc triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Ban hành chế độ, chính sách áp dụng cho người làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã theo quy định của Trung ương, phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương.

## **2. Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống công nghệ thông tin**

- Rà soát, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị để đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử; trong đó, chú trọng đầu tư trang thiết bị, đường truyền, phần mềm, cấp chữ ký số cá nhân để phục vụ cho việc triển khai số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Nâng cấp Cổng Dịch vụ công của tỉnh đảm bảo thực hiện xác thực, định danh và kết nối, chia sẻ dữ liệu thông suốt với Cổng Dịch vụ công quốc gia; bổ sung một số tiện ích của Cổng Dịch vụ công của tỉnh để triển khai cung cấp trực tuyến một số dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công ích (điện, nước, y tế, giáo dục...); tối ưu chức năng thanh toán trực tuyến đảm bảo cho việc thực hiện thuận tiện, nhanh chóng các giao dịch thanh toán trực tuyến các loại phí sử dụng dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công ích.

- Hoàn thiện Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh; nâng cấp Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh đáp ứng yêu cầu tái sử dụng lại kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thông qua Kho quản lý dữ liệu điện tử. Hoàn thành việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh với các Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu và các phần mềm chuyên ngành phục vụ cho việc đơn giản hóa thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

## **3. Đổi mới tổ chức, hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã và nâng cao hiệu quả công tác giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính**

- Trên cơ sở đánh giá số lượng hồ sơ thủ tục hành chính phát sinh, nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền cho chủ trương triển khai thực hiện Đề án đổi mới tổ chức, hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã theo hướng tạo sự chủ động cho các cơ quan, đơn vị, địa phương bố trí hợp lý số lượng người làm việc để nâng cao năng suất lao động, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm chi phí quản lý hành chính và chi phí xã hội trong thực hiện thủ tục hành chính.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã theo Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục nghiên cứu tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính để phục vụ cho việc triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh, cắt giảm giấy tờ, tiết kiệm chi phí hành chính; triển khai hoàn thiện việc áp dụng hóa đơn, chứng từ điện tử tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã.

- Thực hiện hiệu quả các giải pháp tiếp nhận hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc địa giới hành chính trên các lĩnh vực: hộ tịch, cư trú, quản lý xuất nhập cảnh, bảo hiểm xã hội, thuế... trên cơ sở hướng dẫn, định hướng của Trung ương. Thực hiện rà soát, đánh giá, phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của cấp này có thể giao cấp khác tiếp nhận hồ sơ.

- Tham mưu cơ chế lựa chọn doanh nghiệp đủ khả năng cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận một số công việc trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính phù hợp với các quy định liên quan của pháp luật hiện hành.

- Triển khai hướng dẫn thiết kế bản sắc thương hiệu của Bộ phận Một cửa các cấp tỉnh Bình Định theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

#### **4. Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính**

- Ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở quy định, hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

- Triển khai số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực theo Kế hoạch thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trên địa bàn tỉnh (được ban hành kèm theo Quyết định số 2114/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

- Thực hiện quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong quá trình tiếp nhận, xử lý thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã; gắn việc số hóa với quá trình giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương để hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ nâng cao hiệu quả công tác quản lý và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính.

*(Các nhiệm vụ cụ thể kèm theo Kế hoạch này)*



#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án do ngân sách Nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp chung vào dự toán của cơ quan, đơn vị để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp, đơn vị cung cấp dịch vụ công ích thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các cơ quan, đơn vị có liên quan.**

- Thông tin, tuyên truyền, quán triệt việc thực hiện Kế hoạch này. Xây dựng, ban hành kế hoạch riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch cải cách hành chính hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương để tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao đảm bảo tiến độ đề ra.

- Tăng cường công tác rà soát, đánh giá, đề xuất việc đơn giản hóa thành phần, hồ sơ giấy tờ, cắt giảm thời gian giải quyết hoặc đề xuất phương án phân cấp giải quyết thủ tục hành chính; tham mưu ban hành các quy định thực hiện liên thông các thủ tục hành chính có liên quan với nhau. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để cải tiến quy trình giải quyết công việc; chủ động phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nhóm nhiệm vụ liên quan đến việc triển khai kết nối, tích hợp các Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu và phần mềm chuyên ngành với Hệ thống một cửa điện tử tỉnh phục vụ cho việc nâng cao hiệu quả công tác giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để chia sẻ thông tin, dữ liệu phục vụ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo thực hiện rà soát, cải tạo, nâng cấp trụ sở Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; bố trí đầy đủ máy móc, trang thiết bị làm việc; chủ động thực hiện các giải pháp nâng cao năng suất lao động, giải quyết tốt số lượng giao dịch thủ tục hành chính phát sinh trong ngày tại địa phương. Thường xuyên đánh giá thực trạng, tập huấn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý, nhất là đối với cấp xã.

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch cải cách hành chính đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Kế

hoạch này lồng ghép trong báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng, động viên hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc với mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

## **2. Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Cục Thuế tỉnh**

- Rà soát, tham mưu đề xuất để đưa vào triển khai thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính đối với các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý.

- Tiếp tục rà soát, đăng ký Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã theo Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

## **3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh (nếu có).

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định liên quan của tỉnh để làm cơ sở cho việc triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh việc đổi mới tổ chức, hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã; gắn với việc triển khai số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực và số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong quá trình tiếp nhận, xử lý thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã trên cơ sở hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ; đồng thời nghiên cứu, tham mưu đề xuất sửa đổi chính sách trợ cấp cho người làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành rà soát, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chuẩn hóa và tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đồng bộ, thống nhất theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ nhằm đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các Bộ, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan để kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đăng ký doanh nghiệp, đầu tư, bảo hiểm xã hội, thuế...; bổ sung các tính năng tiện ích của Cổng Dịch vụ công và nâng cấp Hệ thống một cửa điện tử tỉnh phục vụ cho việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; từng bước triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến đối với một số dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công ích (điện, nước, y tế, giáo dục...).

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này.

#### **4. Sở Nội vụ**

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu triển khai hướng dẫn lưu trữ điện tử đối với hồ sơ thủ tục hành chính.

- Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung đổi mới tổ chức, hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã; tham mưu sửa đổi chính sách trợ cấp cho người làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã.

- Lồng ghép các nội dung Kế hoạch này trong các kế hoạch cải cách hành chính, kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính hằng năm để phục vụ cho công tác theo dõi, quản lý, kiểm tra, đánh giá và đôn đốc việc thực hiện.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao các kỹ năng công vụ cho người làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã.

#### **5. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Phối hợp, hướng dẫn các cơ quan liên quan thực hiện tích hợp các hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Hệ thống một cửa điện tử tỉnh phục vụ hiệu quả công tác giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ tham mưu triển khai số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực theo Kế hoạch thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ và số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong quá trình tiếp nhận, xử lý thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính;

thực hiện các biện pháp giám sát, đảm bảo an toàn thông tin cho Công Dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử tỉnh.

- Phối hợp, chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh thường xuyên thông tin, tuyên truyền về tình hình, kết quả thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này.

## **6. Sở Tài chính**

Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán, bố trí và sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) để xem xét giải quyết hoặc điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

**Phụ lục**  
**CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN ĐỔI MỚI VIỆC THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA,**  
**MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số:           /QĐ-UBND ngày            tháng            năm 2021 của UBND tỉnh)

STT	Nhiệm vụ/ Nhóm nhiệm vụ	Trách nhiệm cụ thể		Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
<b>I</b>						
<b>CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH (02 nhiệm vụ)</b>						
1	1	Tham mưu việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020, Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2020 và Quyết định số 63/2019/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh (nếu cần thiết)	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh	Sau khi Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Văn phòng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2018/TT-VPCP
2	2	Xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã; các cơ quan, đơn vị liên quan	Các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch	Thường xuyên
<b>II</b>						
<b>NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG DỊCH VỤ CÔNG VÀ HỆ THỐNG MỘT CỬA ĐIỆN TỬ TỈNH (16 nhiệm vụ)</b>						
3	1	Nhóm nhiệm vụ liên quan đến việc triển khai kết nối, tích hợp các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu và phần mềm chuyên ngành với Hệ thống một cửa điện tử tỉnh phục vụ cho việc nâng cao hiệu quả công tác giải quyết thủ tục	-	-	-	-

STT	Nhiệm vụ/ Nhóm nhiệm vụ	Trách nhiệm cụ thể		Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
		hành chính trên môi trường điện tử				
4	1.1	Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (Bộ Công an)	Sở Thông tin và Truyền thông	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, VNPT Bình Định	Báo cáo kết quả triển khai	Quý IV/2021
5	1.2	Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp; Phần mềm Đăng ký kinh doanh (Bộ Kế hoạch và Đầu tư)	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông, VNPT Bình Định	Báo cáo kết quả triển khai	Quý IV/2021
6	1.3	Phần mềm Cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến, Đăng ký và quản lý hộ tịch (Bộ Tư pháp)	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, VNPT Bình Định	Báo cáo kết quả triển khai	Quý I/2022
7	1.4	Phần mềm Cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (Bộ Tài chính)	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, VNPT Bình Định	Báo cáo kết quả triển khai	Quý I/2022
8	1.5	Phần mềm Cấp phép xây dựng (Bộ Xây dựng)	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Xây dựng, Sở Thông tin và Truyền thông, VNPT Bình Định	Báo cáo kết quả triển khai	Quý I/2022
9	1.6	Phần mềm Cấp đổi giấy phép lái xe (Bộ Giao thông vận tải)	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Giao thông vận tải, Sở Thông tin và Truyền thông, VNPT Bình Định	Báo cáo kết quả triển khai	Quý II/2022
10	1.7	Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm (Bảo hiểm xã hội Việt Nam)	Văn phòng UBND tỉnh	Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, VNPT	Báo cáo kết quả triển khai	Quý II/2022

STT	Nhiệm vụ/ Nhóm nhiệm vụ	Trách nhiệm cụ thể		Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
				Bình Định		
11	1.8	Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai (Bộ Tài nguyên và Môi trường)	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông, VNPT Bình Định	Báo cáo kết quả triển khai	Quý IV/2022
12	1.9	Cơ sở dữ liệu quốc gia về thống kê tổng hợp về dân số (Bộ Kế hoạch và Đầu tư)	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông, VNPT Bình Định	Báo cáo kết quả triển khai	Quý IV/2022
13	1.10	Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính (Bộ Tài chính)	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, VNPT Bình Định	Báo cáo kết quả triển khai	Quý IV/2022
14	2	Nhóm nhiệm vụ thí điểm cung cấp “Đăng ký sử dụng dịch vụ và thanh toán trực tuyến phí sử dụng dịch vụ công ích trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh” <sup>1</sup>	-	-	-	-
15	2.1	Đăng ký sử dụng dịch vụ và thu tiền điện trực tuyến thông qua Cổng Dịch vụ công của tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Công ty Điện lực Bình Định; Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, VNPT Bình Định; các cơ quan, đơn vị liên quan.	Các văn bản triển khai việc cung cấp dịch vụ trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh	Quý I/2022

<sup>1</sup> Thông qua Cổng Dịch vụ công của tỉnh, người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện theo phương thức trực tuyến việc đề nghị các đơn vị cung cấp dịch vụ điện nước (điện, nước, thu gom rác...) mà không cần đến trực tiếp đơn vị để đăng ký; đồng thời, hằng tháng có thể thanh toán trực tuyến phí sử dụng dịch vụ. Việc này nhằm hạn chế tiếp xúc trực tiếp, góp phần phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong trạng thái bình thường mới.

STT		Nhiệm vụ/ Nhóm nhiệm vụ	Trách nhiệm cụ thể		Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp		
16	2.2	Đăng ký sử dụng dịch vụ và thu tiền nước thông qua Cổng Dịch vụ công của tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định; Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, VNPT Bình Định; các cơ quan, đơn vị liên quan	Các văn bản triển khai việc cung cấp dịch vụ trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh	Quý II/2022
17	2.3	Đăng ký sử dụng dịch vụ và thu tiền rác thải thông qua Cổng Dịch vụ công của tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Công ty cổ phần Môi trường Bình Định; Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, VNPT Bình Định; các cơ quan, đơn vị liên quan	Các văn bản triển khai việc cung cấp dịch vụ trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh	Quý III/2022
18	3	Nhóm nhiệm vụ thí điểm “Đăng ký cung cấp Dịch vụ thanh toán học phí trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh tại một số cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh” <sup>2</sup>	-	-	-	-
19	3.1	Đăng ký cung cấp Dịch vụ thanh toán học phí trực tuyến cho đối tượng là sinh viên thông qua Cổng Dịch vụ công của tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn; Trường Cao đẳng Y tế Bình Định. - Sở Thông tin và	Các văn bản triển khai việc cung cấp dịch vụ trên Cổng Dịch vụ công của	Quý III/2022

<sup>2</sup> Thông qua Cổng Dịch vụ công của tỉnh, phụ huynh, học sinh, sinh viên có thể thanh toán trực tuyến học phí mà không cần nộp trực tiếp tiền mặt cho các cơ sở đào tạo. Việc này nhằm hạn chế tiếp xúc trực tiếp, góp phần phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong trạng thái bình thường mới.



STT	Nhiệm vụ/ Nhóm nhiệm vụ	Trách nhiệm cụ thể		Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
				tỉnh		
20	3.2	Đăng ký cung cấp Dịch vụ thanh toán học phí trực tuyến cho đối tượng là học sinh thông qua Cổng Dịch vụ công của tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; các trường Trung học phổ thông, Trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh. - Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính; VNPT Bình Định	Các văn bản triển khai việc cung cấp dịch vụ trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh	Quý IV/2023
21	4	Thí điểm cung cấp “Dịch vụ đặt lịch hẹn khám bệnh và thanh toán trực tuyến các khoản phí tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh” <sup>3</sup>	Văn phòng UBND tỉnh	Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, VNPT Bình Định	Các văn bản triển khai việc cung cấp dịch vụ trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh	Quý IV/2023
<b>III</b>	<b>ĐỔI MỚI, NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH, BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP HUYỆN, CẤP XÃ (10 nhiệm vụ)</b>					
22	1	Rà soát, bổ sung tính năng “Đăng ký hẹn giờ giao dịch thủ tục hành chính” và một số tính năng khác của Cổng Dịch vụ công tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã; các cơ quan, đơn vị liên quan	Văn bản chỉ đạo việc triển khai thử nghiệm	Quý I/2022

<sup>3</sup> Thông qua Cổng Dịch vụ công của tỉnh, người dân có thể thực hiện theo phương thức trực tuyến việc đăng ký khám bệnh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Sau khi được Bệnh viện Đa khoa tỉnh tiếp nhận yêu cầu cung cấp dịch vụ và cho lịch hẹn cụ thể, người dân đến khám và thanh toán trực tuyến các khoản phí. Việc này nhằm hạn chế số lượng người dân tập trung quá đông tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh như hiện nay. Qua đó vừa giúp đơn vị tiết kiệm chi phí quản lý, đồng thời góp phần phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong trạng thái bình thường mới.

STT		Nhiệm vụ/ Nhóm nhiệm vụ	Trách nhiệm cụ thể		Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp		
23	2	Triển khai thực hiện thanh toán trực tuyến phí, lệ phí và các nghĩa vụ tài chính đối với 100% thủ tục hành chính chưa đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh; các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Các văn bản triển khai của Chủ tịch UBND tỉnh	Quý I/2022
24	3	Triển khai áp dụng hóa đơn, chứng từ điện tử (đối với Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã chưa triển khai)	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương	Văn bản triển khai	Quý I/2022
25	4	Xây dựng Đề án đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương	Quyết định phê duyệt Đề án của UBND tỉnh	Quý II/2022
26	5	Bổ sung một số Danh mục thủ tục hành chính thuộc các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh vào thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	- Công an tỉnh - Bảo hiểm xã hội tỉnh - Cục Thuế tỉnh	Quyết định của UBND tỉnh	Quý II/2022
27	6	Thực hiện rà soát, đánh giá, phê duyệt các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết có thể triển khai ngay việc tiếp nhận và giải quyết không phụ thuộc vào địa giới hành chính đối với các thủ tục hành chính chưa được triển khai toàn quốc để tổ chức triển khai thí điểm	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã; các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt Danh mục các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết	Quý III/2022
28	7	Thiết kế bản sắc thương hiệu của Bộ phận Một cửa các cấp tỉnh Bình Định	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Thông tin và Truyền thông	Văn bản hướng dẫn	Quý IV/2022

STT		Nhiệm vụ/ Nhóm nhiệm vụ	Trách nhiệm cụ thể		Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
			Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp		
29	8	Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện việc giám sát, đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo thời gian thực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã; VNPT Bình Định	Văn bản triển khai	Theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ
30	9	Xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai	UBND thành phố Quy Nhơn (triển khai thí điểm)	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng UBND tỉnh; các phòng ban, phường, xã thành phố	- Các văn bản triển khai của Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND thành phố Quy Nhơn - Cơ sở dữ liệu về đất đai được xây dựng	Quý IV/2023
31			Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã		Quý IV/2025
<b>IV</b>		<b>SỐ HÓA HỒ SƠ, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (06 nhiệm vụ)</b>				
32	1	Rà soát, cấp chữ ký số cá nhân để phục vụ cho việc triển khai số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	- Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh - Danh sách cấp chữ ký số cá nhân của Ban cơ yếu Chính phủ	Quý II/2022
33	2	Đầu tư phần mềm và kho dữ liệu để số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	- Các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Văn phòng	Quý II/2022

STT	Nhiệm vụ/ Nhóm nhiệm vụ	Trách nhiệm cụ thể		Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
				UBND tỉnh - Phần mềm số hóa và Kho dữ liệu		
34	3	Tham mưu việc triển khai thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực; số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã; các cơ quan, đơn vị liên quan	Các văn bản triển khai của UBND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh	Quý II/2022
35	4	Triển khai công tác số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng tại cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ	- Các văn bản triển khai của UBND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh - Báo cáo kết quả triển khai	Năm 2025 <sup>4</sup>
36	5	Triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã (Bộ phận một cửa cấp xã do UBND cấp huyện chọn)	- Các sở, ban, ngành, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - UBND cấp huyện: thành phố Quy Nhơn, thị xã An Nhơn, thị xã Hoài Nhơn, huyện Tuy Phước, huyện Phù Cát, huyện Phù Mỹ, huyện	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ	Báo cáo kết quả số hóa	Quý IV/2022

<sup>4</sup> Thực hiện theo Kế hoạch của Văn phòng Chính phủ về thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính” được ban hành kèm theo tiến độ triển khai của Văn phòng Chính phủ tại Quyết định số 381/QĐ-VPCP ngày 18 tháng 6 năm 2021.

STT	Nhiệm vụ/ Nhóm nhiệm vụ	Trách nhiệm cụ thể		Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp			
			An Lão			
37	6	Thực hiện quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa cấp huyện và cấp xã đối với Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã còn lại	UBND cấp huyện, cấp xã còn lại	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ	Báo cáo kết quả số hóa	Năm 2023-2025
<b>V</b>	<b>HƯỚNG DẪN, KIỂM TRA, ĐÔN ĐỐC VIỆC THỰC HIỆN (03 nhiệm vụ)</b>					
38	1	Kế hoạch kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh	Kế hoạch kiểm tra	Định kỳ hằng năm
39	2	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền để phổ biến nội dung, lộ trình thực hiện Kế hoạch; đồng thời tăng cường hỗ trợ, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp tiếp cận, khai thác và sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4	Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông; UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh	Lồng ghép Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính hằng năm	Định kỳ hằng năm
40	3	Sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã; các cơ quan, đơn vị liên quan	Văn bản hướng dẫn việc thực hiện	Sơ kết tháng 12/2023; Tổng kết tháng 12/2025